

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm ngoại ngữ, tin học; cơ sở giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19";*

*Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19";*

*Thực hiện Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị;*

*Thực hiện Công văn số 4726/BGDĐT-GDTC ngày 15/10/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tổ chức hoạt động dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục;*

*Thực hiện Chỉ thị 17-CT/TU ngày 13/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai các hoạt động thích ứng an toàn phòng, chống dịch COVID-19 để ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh;*

*Thực hiện Quyết định số 2013/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành Quy định tạm thời các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2716/TTr-GDĐT ngày 29 tháng 10 năm 2021 và ý kiến của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tại Công văn số 4692/KSBT-KSBTN ngày 02 tháng 11 năm 2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm ngoại ngữ, tin học; cơ sở giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi là cơ sở giáo dục).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Căn cứ Quyết định này, các cơ sở giáo dục tự đánh giá, triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm kết quả đánh giá, trước khi nhà trường được trở lại học trực tiếp theo quyết định của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý đảm bảo việc tổ chức dạy học trong các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý được an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở: TC, NV, KHĐT; LĐTĐBXH;
- Báo Ninh Thuận, Đài PTTH;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Công báo; Công TTĐT tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT. VXVN. NAM.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Long Biên**

## **BỘ TIÊU CHÍ**

**Đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với  
cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm ngoại ngữ,  
tin học; cơ sở giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ  
chính khóa trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm  
2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

### **I. BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ**

**1. Tiêu chí 1:** Cơ sở giáo dục có thành lập tổ phòng, chống dịch COVID-19, có phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; thường xuyên thông tin tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống COVID-19.

**2. Tiêu chí 2:** Thường xuyên theo dõi sức khỏe của học sinh và giáo viên, nhân viên hằng ngày; yêu cầu học sinh, giáo viên và nhân viên tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe tại nhà trước khi đến trường; không bố trí làm việc, học tập đối với người có một trong các triệu chứng như: mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở... và người thuộc đối tượng F0, F1, F2.

**3. Tiêu chí 3:** Tại khu vực cửa vào của cơ sở giáo dục: tổ chức đo thân nhiệt, yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và khách vào trường phải khai báo y tế, sát khuẩn tay, đeo khẩu trang và giữ khoảng cách theo qui định; bố trí đầy đủ nước sát khuẩn tay. Riêng đối với trẻ mầm non trực tiếp đón trả trẻ tại cổng trường và theo dõi sức khỏe trẻ trong suốt thời gian trẻ ở trường.

**4. Tiêu chí 4:** Tất cả giáo viên, cán bộ, nhân viên làm việc trực tiếp tại cơ sở giáo dục phải đảm bảo: Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 06 tháng, hoặc đã tiêm chủng đủ liều vắc xin phòng COVID-19, hoặc đã tiêm mũi 01 đối với vắc xin phòng COVID-19 tiêm hai mũi, ít nhất 14 ngày sau tiêm. Những trường hợp bất khả kháng không thể tiêm chủng phải thực hiện xét nghiệm COVID-19 và thực hiện phương án làm việc “ba tại chỗ” hoặc “một cung đường hai điểm đến”.

**5. Tiêu chí 5:** Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc nước sát khuẩn trước khi vào lớp; có dụng cụ ăn, uống sạch riêng cho mỗi người; thực hiện vệ sinh khử khuẩn đồ chơi, bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, khu vực trò chơi ngoài trời đúng quy định. Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy tại vị trí phù hợp; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, nhà vệ sinh đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay cho giáo viên, cán bộ, nhân viên và học sinh.

**6. Tiêu chí 6:** Giáo viên, cán bộ, nhân viên, học sinh đeo khẩu trang khi làm việc và học tập tại cơ sở giáo dục (trừ khi ăn, uống). Riêng trẻ em mầm non không bắt buộc đeo khẩu trang trong giờ học và các hoạt động giáo dục khác trong trường.

**7. Tiêu chí 7:** Có phòng/khu vực cách ly tạm thời (sau đây gọi là phòng cách ly) cho học sinh, giáo viên có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở... hoặc F0, hoặc F1, hoặc F2 (nếu có) khi đang làm việc tại đơn vị. Phòng cách ly phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Bố trí tại khu vực riêng, tách biệt với khu làm việc và học tập (nếu có thể).

- Phòng cách ly phải đảm bảo:

- + Thoáng khí, thông gió tốt;

- + Hạn chế đồ đạc trong phòng;

- + Có chỗ rửa tay với xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay nhanh để thuận tiện sử dụng;

- + Có thùng đựng rác có nắp đậy kín. Thu gom khẩu trang, khăn, giấy lau mũi, miệng đã qua sử dụng của người cách ly vào thùng đựng chất thải. Đối với trường hợp có yếu tố tiếp xúc dịch tễ thì thu gom, vận chuyển và xử lý như chất thải lây nhiễm theo hướng dẫn của trạm y tế cấp xã; thu gom các rác thải sinh hoạt khác vào thùng đựng rác thải thông thường.

- + Có khu vực vệ sinh riêng.

- + Đảm bảo trang thiết bị y tế cơ bản theo quy định.

- + Có nội quy khu vực cách ly: Hạn chế tối đa những người không phận sự vào khu vực cách ly; đảm bảo an ninh, an toàn; không tổ chức ăn uống tập trung trong khu vực cách ly; cung cấp suất ăn cho người được cách ly và đảm bảo an toàn thực phẩm.

**8. Tiêu chí 8:** Số lượng học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung tối đa trong một thời điểm trong hoặc ngoài phòng học/ phòng làm việc thực hiện theo quy định của UBND tỉnh tại mỗi thời điểm cụ thể và không vượt quá số lượng tối đa theo quy định của Bộ GDĐT.

**9. Tiêu chí 9:** Khoảng cách giữa 2 người trong phòng (phòng học, phòng thi, phòng làm việc,...) từ 1m trở lên và khoảng giữa 2 người ngoài phòng từ 2m trở lên. Riêng đối với trẻ mầm non thì giữ khoảng cách giữa các lớp, tổ chức vui chơi tại sân chơi chung theo từng lớp và theo các khung giờ khác nhau.

**10. Tiêu chí 10:** Tổ chức hoạt động bán trú/ nội trú, căn tin, xe đưa rước (nếu có) phải đảm bảo về phòng, chống dịch theo đúng các quy định hiện hành của cơ quan chức năng.

**11. Tiêu chí 11:** Tối thiểu 95% nhóm đối tượng trẻ em độ tuổi từ 12 đến 17 tuổi được tiêm chủng đầy đủ vắc xin phòng COVID-19 hoặc đã khỏi bệnh

COVID-19 không quá 06 tháng; hoặc đã tiêm 01 mũi vắc xin phòng COVID-19 ít nhất 14 ngày đối với vắc xin phòng COVID-19 phải tiêm 02 mũi.

## II. ĐÁNH GIÁ

- Đạt 9-11 tiêu chí, trong đó các tiêu chí 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8 phải đạt: Mức độ an toàn cao (cơ sở giáo dục **được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục học sinh**);

- Đạt 8-11 tiêu chí, trong đó các tiêu chí 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8 phải đạt: Mức độ an toàn (cơ sở giáo dục được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục học sinh; **trong vòng 48h phải khắc phục các tiêu chí không đạt để đạt ít nhất 8 tiêu chí**)

- Đạt dưới 8 tiêu chí: Chưa đảm bảo an toàn (cơ sở giáo dục không được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục học sinh; phải khắc phục các tiêu chí thành phần không đạt để đạt **ít nhất 7 tiêu chí thành phần mới được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục học sinh**).

## III. TỔ CHỨC DẠY HỌC TRỰC TIẾP

Những cơ sở giáo dục được đánh giá an toàn cao và an toàn, được tổ chức dạy học trực tiếp nếu:

- Cơ sở giáo dục đặt tại khu vực cấp 1, cấp 2 theo đánh giá cấp độ dịch và có học sinh cư trú tại khu vực cấp 1, cấp 2 đến học, được hoạt động giáo dục trực tiếp.

- Cơ sở giáo dục ở khu vực cấp 3 hoặc có học sinh cư trú ở khu vực cấp 3 đến học, phải thực hiện giãn cách lớp học bằng 50% số lượng theo quy định; ưu tiên lớp 1, 2, 6, 9 và 12 được học trực tiếp.

- Cơ sở giáo dục khu vực cấp 4 hoặc có học sinh cư trú ở khu vực cấp 4 thì dừng hoạt động dạy học trực tiếp, chuyển sang dạy học trực tuyến và dạy học trên truyền hình./

---